


CHƯƠNG 1

Thị trấn Puddleby

 ưa ơi là xưa, khi mà ông bà chúng ta chỉ là những đứa nhóc hay khóc lóc, có một bác sĩ tên là Dolittle - tiến sĩ y khoa John Dolittle. “Tiến sĩ y khoa” có nghĩa là bác sĩ thực thụ với kinh nghiệm dày dặn.

Ông sống ở thị trấn nhỏ Puddleby-Trên-Đâm-Lây. Dân chúng nơi đây, từ già đến trẻ, ai cũng biết mặt ông. Mỗi khi thấy bác sĩ đội chiếc mũ chóp cao đi dạo phố, ai nấy hò reo:

- Ôi, bác sĩ Dolittle đấy chẳng!

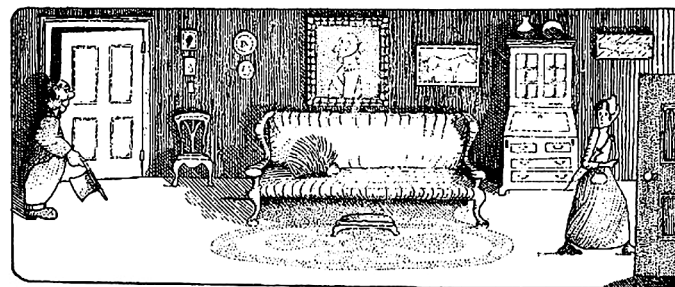
Thật thông minh, thật tài năng!

Thế rồi, bọn nhóc và lũ chó háo hức nhảy nhót, chạy theo bác sĩ, ngay cả mấy chú quạ sống trên tháp nhà thờ cũng cất giọng khàn khàn, gật gù chào ông.

Căn nhà ven thị trấn của bác sĩ hơi nhỏ, bù lại, ông có khu vườn rộng mênh mông với những chiếc ghế đá nằm dưới tán liễu rủ bóng xanh mát. Em gái ông - cô Sarah - coi sóc căn nhà, nhưng bác sĩ luôn tự tay chăm chút khu vườn.

Bác sĩ Dolittle rất yêu quý động vật, chuyện nhà ông là nơi ở của rất nhiều con thú thật chẳng mấy bất ngờ. Ngoài đàn cá vàng quẫy đuôi tung tăng trong ao cuối vườn, ông nuôi thỏ tại kho thực phẩm khô, mấy chú chuột bạch trong cây dương cầm, vài bạn sóc ở tủ quần áo và cả một chú nhím dưới hầm. Bác sĩ còn chăm một cô bò sữa cùng bé bê, một bác ngựa hai mươi lăm tuổi - vừa già vừa khập khiễng, cùng lũ gà, chim bồ câu, thêm đôi cừu non và vô vàn loài vật. Trong số đó, ông yêu quý nhất vịt Dab-Dab, chó Jip, lợn Gub-Gub, vẹt Polynesia và cú Too-Too.

Em gái ông lúc nào cũng càu nhàu về lũ thú và phàn nàn rằng từ khi bác sĩ đưa chúng về, căn nhà của họ chẳng khác gì bãi rác bụi tổ chẳng. Tệ hơn, ngày nọ, có một bà lão mắc bệnh thấp khớp đến nhờ bác sĩ khám. Chẳng may, bà lão ngồi lên chú nhím đang lim dim trên xô pha. Thế là, từ đó, bà chẳng bao giờ đặt chân tới phòng khám quái quỷ



Thế là, từ đó, bà chẳng bao giờ đặt chân tới phòng khám của bác sĩ Dolittle nữa.

này nữa. Mỗi thứ Bảy, bà thà lái xe tới tuốt vùng Oxenthorpe cách nhà tận mười dặm để khám một bác sĩ khác.

Một ngày nọ, em gái của bác sĩ càu nhàu:

- John này, anh nuôi những con thú kia mà vẫn khẳng khẳng rằng sẽ có bệnh nhân đến khám chữa ư? À phải, chỉ phòng khám của bác sĩ *tài ba* mới đầy chuột nhất và nhím, phỏng ạ? Lũ thú của anh đã đuổi được tận bốn bệnh nhân. Ông chủ Jerkins và nhà truyền giáo bảo rằng họ sẽ không bao giờ đến nhà ta nữa - dù họ có ốm nặng. Ta sắp cạn tiền rồi. Nếu anh còn tiếp tục sống kiểu này thì chẳng khách sộp nào thèm thuê anh chữa trị đâu.

- Anh thà chọn các con vật còn hơn mấy vị “khách sộp”. - Bác sĩ trả lời.

- Không thể hiểu nổi! - Sarah lầm bầm rồi ra khỏi phòng.

Năm tháng trôi qua, ngày càng nhiều động vật đến sống cùng bác sĩ, nhưng số bệnh nhân tới khám thì mỗi lúc mỗi thưa. Rồi cũng đến lúc bác sĩ gần như chẳng còn bệnh nhân nào - trừ gã bán thịt cho mèo, vốn chẳng sợ con gì. Nhưng gã nghèo lắm và mỗi năm chỉ ốm đúng một lần - vào dịp Giáng sinh. Gã mua mỗi chai thuốc giá sáu xu là khỏi.

Sáu xu một năm thì chẳng đủ trang trải cuộc sống, kể cả vào thời đó. May mắn thay, nhờ chút tiền tiết kiệm, bác sĩ có thể sống lần hồi.

Mặc dù túng thiếu, ông vẫn cưu mang thêm thú vật, và rõ ràng số tiền nuôi chúng chẳng nhỏ, khiến khoản tiền tiết kiệm vội rất nhanh.

Ông đành bán cây dương cầm yêu quý và chuyển mấy chú chuột vào ngăn kéo tủ. Nhưng rồi tiền lại cạn, ông bán bộ com lê màu hạt dẻ mà ông hay diện vào Chủ nhật. Chẳng mấy chốc, bác sĩ Dolittle không còn một xu dính túi.

Ông vẫn dạo quanh thị trấn, đầu đội chiếc mũ chóp cao, chỉ có điều, giờ người ta bàn tán xôn xao:

*- Kia, John Dolittle, y khoa tiến sĩ!
Ngày xưa nhất vùng West Country!
Nay thì hãy nhìn ông ta đi.
Tiền bạc chẳng còn một tí gì!
Tất chi chít lỗ, thật kì dị!*

Tuy vậy, bọn chó, lũ mèo và đám trẻ con vẫn tung tăng chạy theo bác sĩ khắp thị trấn như khi ông còn giàu có.

CHƯƠNG 2

Ngôn ngữ của muôn loài

Ngày nọ, bác sĩ ngồi trong bếp tán ngẫu với gã bán thịt cho mèo khi gã đến khám vì đau bụng.

- Tại sao ông không làm bác sĩ thú y? - Gã bán thịt cho mèo hỏi.

Cô vẹt Polynesia đang đậu trên bệ cửa sổ ngắm mưa và ngân nga bài hát của thủy thủ bỗng ngừng hát, đồng tai hóng chuyện.

- Nghe nè, bác sĩ, - gã bán thịt cho mèo thủ thỉ, - ông biết tất tần tật về động vật, nhiều hơn mọi bác sĩ thú y trong vùng. Cuốn sách ông viết về loài mèo, thật tuyệt vời! Giá tôi mà biết đọc hay biết

viết thì tôi đã viết lách rồi. Vợ tôi, Theodosia, cô ấy có học hơn tôi nên hằng ngày đọc sách của ông cho tôi nghe. Chà, một tác phẩm hoàn hảo. Có khi ông chính là một con mèo ấy nhỉ? Ông hiểu rõ cách suy nghĩ của chúng. Làm bác sĩ thú y kiếm nhiều tiền lắm, ông ạ. Ông biết không? Tôi sẽ giới thiệu các bà già có chó mèo bị ốm đến khám chỗ ông. Nếu chúng không ốm thì tôi sẽ bỏ thêm thứ gì đó vào thịt để chúng ốm lăn ốm lóc.

- Mèn ơi, - bác sĩ chép miệng, - cậu không được làm thế. Ai lại làm vậy?

- Khổ lắm, ý tôi không phải làm chúng ốm thật, - gã bán thịt cho mèo thanh minh, - tôi chỉ bỏ thêm cái gì đó để khiến chúng sốt hâm hâm thôi. Công nhận với ông, làm vậy không công bằng với lũ chó mèo lắm. Nhưng mà sớm muộn gì chúng cũng lăn ra ốm thôi, mấy bà già suốt ngày vỗ béo chúng. À, các chủ trang trại cũng sẽ tìm đến khi cừu và ngựa mắc bệnh. Ông không làm bác sĩ thú y thì thật uổng.

Khi gã bán thịt cho mèo rời đi, cô vẹt bay từ cửa sổ đến, đậu lên bàn và khuyên bác sĩ:

- Anh ta nói có lí. Ông nên nghe theo lời khuyên của anh ta. Ông làm bác sĩ thú y đi. Ông chữa trị

cho loài người ngu ngốc làm gì khi họ chẳng nhận ra ông là bác sĩ giỏi nhất thế giới? Nếu ông chữa trị cho các loài vật thì chúng sẽ ngay lập tức nhận ra. Ông nên làm bác sĩ thú y, ông ạ.

- Ôi, đây bác sĩ thú y rồi, có thiếu đầu cô. - Bác sĩ vừa trả lời vừa đặt những chậu hoa lên bệ cửa sổ để chúng hứng mưa.

- Đúng là nhiều thật, - vẹt thuyết phục tiếp, - nhưng ai có tay nghề bằng ông? Để tôi bật mí cho ông điều này. Ông có biết rằng các loài vật có thể nói chuyện không?

- Tôi biết là loài vẹt có thể nói chuyện. - Bác sĩ trả lời.

- À thì loài vẹt chúng tôi thành thạo cả hai ngôn ngữ – tiếng người và tiếng vẹt. - Polynesia tự hào khoe. - Nếu tôi nói: “Polly thềm bánh quy” thì tất nhiên ông sẽ hiểu. Nhưng, ông nghe kĩ này: “Ka-ka oi-ee, fee-fee?”

- Ái chà chà! - Bác sĩ thốt. - Cô nói gì đấy?

- Trong tiếng vẹt nghĩa là: “Cháo đã chín chưa?” đó ông.

- Tôi chịu! - Bác sĩ nói. - Cô có nói tiếng vẹt với tôi bao giờ đâu?

- Hay cực, ông nhé. - Cô vẹt Polynesia rũ vụn bánh quy dính trên cánh trái. - Nếu tôi nói ngôn ngữ của loài vẹt thì ông đã chẳng hiểu gì.

- Ô, cô nói thêm đi. - Bác sĩ hào hứng mở ngăn kéo, rút vội sổ và bút chì ra. - Cô đợi chút, để tôi ghi lại. Thú vị, hay ho, mới lạ. Chỉ cho tôi bảng chữ cái của loài chim nhé, chậm rãi thôi.

Từ lúc đó, bác sĩ Dolittle hiểu rằng các loài vật cũng có ngôn ngữ riêng, nhờ vậy chúng trò chuyện được với nhau. Suốt buổi chiều mưa tầm tã, cô vẹt Polynesia đậu trên bàn bếp, dạy cho bác sĩ bảng chữ cái của loài chim để ông ghi vào quyển sổ nhỏ.

Buổi trà chiều, khi chó Jip chạy vào, vẹt Polynesia liền bảo bác sĩ:

- Đây, ông nghe thấy không, cậu ấy đang nói với ông đấy.

- Thế à, tôi tưởng cu cậu đang gãi tai. - Bác sĩ trả lời.

- Ông ơi, động vật chúng tôi không chỉ nói bằng mõm hay mỏ, - cô vẹt nhướn mày, - bọn tôi dùng cả tai, chân và đuôi. Đôi lúc bọn tôi còn chẳng tạo ra tiếng động. Ông có nhìn thấy cách cậu ấy giật giật một bên mũi không?